## **Tiết 25** BÀI 12: THỰC HÀNH:

## SƯU TẦM TƯ LIỆU VÀ TRÌNH BÀY VỀ VÙNG KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM BẮC BỘ.

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

* Sưu tầm tư liệu và trình bày được về Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
* *Tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

* *Năng lực tìm hiểu địa lí:* khai thác nội dung yêu cầu SGK trang 175 và internet để tìm hiểu và viết báo cáo ngắn về Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.
* *Năng lực nhận thức và tư duy địa lí:* trình bày được về Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.
* *Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:* Vận dụng kiến thức địa lí đã học để xác định và giải thích về Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ; sưu tầm thông tin từ các nguồn khác nhau để tìm hiểu Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

**3. Phẩm chất**

* Có ý thức tìm hiểu và sẵn sàng tham gia các hoạt động học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

* SGK, SGV, SBT *Lịch sử và Địa lí 9* *– Chân trời sáng tạo (phần Địa lí).*
* Thông tin, tư liệu do GV sưu tầm về nội dung bài học *Thực hành: Sưu tầm tư liệu và trình bày về Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.*
* Máy chiếu, bảng phụ.

**2. Đối với học sinh**

* SGK, SBT *Lịch sử và Địa lí 9* *– Chân trời sáng tạo (phần Địa lí).*
* Sưu tầm trên sách, báo, internet thông tin, tư liệu về nội dung bài học *Thực hành: Sưu tầm tư liệu và trình bày về Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.*

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1. Mở đầu**

**a. Mục tiêu:**

- Cung cấp thông tin, tạo kết nối giữa kiến thức của HS với nội dung bài học.

- Tạo hứng thú, kích thích tò mò của HS.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức trò chơi cho HS, giới thiệu trò chơi:

+ Tên trò chơi: *Đoán từ.*

*+ GV có 10 từ khóa, rút thăm ngẫu nhiên 2 HS lên thi đấu.*

*+ Các HS bên dưới gợi ý để cả hai cùng đoán từ, lưu ý người gợi ý không được lập từ, tách từ.*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tham gia trò chơi.

**Bước 3: GV chiếu từ khóa**

|  |
| --- |
| **Từ khóa** |
| 1997 sông Thái Bình cơ sở hạ tầng than đá nguồn lao độngcông nghiệp thương mại giao thông vận tải du lịch biển, đảo hàng hải |

- GV rút thăm ngẫu nhiên chọn HS bên dưới gợi ý.

- 2 HS cùng trả lời xem ai nhanh hơn và đúng nhiều hơn, HS trả lời từ khóa.

**Bước 4: GV tổng hợp, công bố kết quả.**

- GV công bố HS thắng cuộc.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: *Vùng kinh tế trọng điểm là hạt nhân trong phát triển kinh tế của nước ta.* *Nước ta có ba Vùng kinh tế trọng điểm trong đó có Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ. Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ được hình thành như thế nào và có đặc điểm gì nổi bật? Chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay –* ***Bài 12: Thực hành: Sưu tầm tư liệu và trình bày về Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.***

**2. Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới.**

**Trình bày về Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.**

**a. Mục tiêu:** Sưu tầm tư liệu và trình bày được về Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

**b. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV chia lớp thành các nhóm và yêu cầu HS: *Hãy sưu tầm tư liệu và trình bày về Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.**+ Nhiệm vụ 1:* Tìm kiếm thông tin: Lựa chọn nội dung qua sách, báo, tạp chí, internet,…liên quan về Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.*+ Nhiệm vụ 2:* Xử lí thông tin* Chọn lọc dữ liệu từ thông tin tìm kiếm được.
* Sắp xếp, xử lí các tông tin vừa tìm kiếm được cho phù hợp với nội dung trình bày.

*+ Nhiệm vụ 3:* GV hướng dẫn HS viết một bài báo cáo theo mẫu sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **VÙNG KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM BẮC BỘ**

|  |
| --- |
| **1. Khái quát chung** |
| **2. Thế mạnh nổi bật để phát triển kinh tế** |
| **3. Vai trò của vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ** |

 |

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**- HS thực hiện nhiệm vụ tại nhà. HS có thể sử dụng các thiết bị điện tử để tìm kiếm thông tin và hình ảnh trên internet hoặc đọc sách, báo tham khảo. GV có thể giới thiệu cho HS một số từ khóa, địa chỉ trang web để HS tra cứu.- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận.**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**- HS nộp bài làm vào buổi học sau.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**- GV kiểm tra mức độ hoàn thiện nhiệm vụ và chất lượng bài tập qua sản phẩm của cá nhân, kiểm tra sự phù hợp, chính xác các thông tin mà HS tìm được.- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.  | **Thực hành: Sưu tầm tư liệu và trình bày về Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.** Bài báo cáo theo mẫu của HS |
| **VÙNG KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM BẮC BỘ****1. Khái quát chung**- Tên vùng: Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ- Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ được thành lập năm 1997, gồm 5 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương là: Hà Nội, Hải Phòng, Hưng Yên, Hải Dương.- Năm 2004, ranh giới được mở rộng bổ sung thêm 3 tỉnh là Hà Tây (cũ), Bắc Ninh, Vĩnh Phúc.- Sau 1/8/2008, vùng bao gồm 2 thành phố trực thuộc trung ương là Hà Nội, Hải Phòng và 5 tỉnh: Hưng Yên, Hải Dương, Bắc Ninh, Vĩnh Phúc, Quảng Ninh.- Năm 2021, vùng có diện tích khoảng 15,7 nghìn km2, số dân 17,6 triệu người (chiếm 17,8% số dân cả nước).**2. Thế mạnh nổi bật để phát triển kinh tế**- Vị trí địa lí: + Tiếp giáp với Trung Quốc; các tỉnh Trung du miền núi Bắc Bộ, vùng giàu tài nguyên và lao động dồi dào. + Vùng có vùng biển rộng, giàu tiềm năng thuộc vịnh Bắc Bộ.- Điều kiện tự nhiên: + Địa hình đồng bằng, trung du và đối thấp chủ yếu là đất phù sa, đất feralit+ Khí hậu nhiệt đới ẩm có mùa đông lạnh+ Mạng lưới sông ngòi dày đặc với hai hệ thống sông Hồng và sông Thái Bình.⭢ hình thành cơ cấu cây trồng đa dạng.- Nguồn lao động: dân số đông, nguồn lao động dồi dào và trình độ chuyên môn kĩ thuật cao.- Cơ sở hạ tầng: + Hệ thống giao thông khá đồng bộ và hiện đại với tuyến đường bộ và tuyến liên vùng, cảng biển lớn.+ Vùng có nhiều đầu mối giao lưu kinh tế quan trọng trong nước và quốc tế như Hà Nội, Hải Phòng; có mạng lưới đô thị dày đặc; cơ sở đào tạo và nghiên cứu phát triển mạnh đáp ứng nhu cầu đào tạo nguồn lực.**3. Vai trò của vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ**- Đóng góp lớn vào sự tăng trưởng kinh tế chung của cả nước- Đóng góp vào giá trị xuất khẩu của cả nước, thu hút các dự án và nguồn vốn FDI.- Địa bàn có khả năng thu hút ngành mới về công nghiệp, dịch vụ.  |
| ***Tư liệu 1:*** *Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ có một số loại khoáng sản quan trọng như than đá với trữ lượng chiếm 98% trữ lượng than đá cả nước, than nâu, đá vôi làm xi măng với trữ lương hơn 20%, cao lanh với trữ lượng khoảng 40%. Ngoài ra vùng có lợi thế về các địa điểm du lịch nổi tiếng trong nước và quốc tế như quần thể vịnh Hạ Long – quần đảo Cát Bà đã được UNESCO công nhận là Di sản thiên nhiên thế giới, các bãi biển, danh thắng là những tài nguyên quan trọng của vùng. Việc khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản cũng như lợi thế về du lịch tạo tiền đề để cho phát triển kinh tế của vùng và của cả nước từ đó kéo theo hàng loạt về ngành công nghiệp và dịch vụ phát triển theo.* *(Theo tăng trưởng các vùng kinh tế trọng điểm giai đoạn 2011 – 2017, NXB Thống kê)*<https://youtu.be/9m5-iwHVvYQ?si=wx3SYF0tLYzTC7RC> <https://nhandan.vn/giu-vung-vi-tri-dau-tau-vai-tro-dong-luc-phat-trien-vung-kinh-te-trong-diem-bac-bo-va-ca-nuoc-post765264.html> |

**3. Hoạt động luyện tập:**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS củng cố kiến thức đã học về *Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.*

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS làm *Phiếu bài tập*, trả lời nhanh một số câu hỏi trắc nghiệm tổng kết bài học *Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ,*

- GV phát Phiếu bài tập cho HS cả lớp thực hiện trong thời gian 10 phút:

*Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:*

**Câu 1:** Tam giác tăng trưởng kinh tế cho vùng trọng điểm Bắc Bộ là

A. Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh.

B. Hà Nội, Hải Dương, Hải Phòng.

C. Hưng Yên, Bắc Ninh, Hải Dương.

D. Bắc Ninh, Vĩnh Yên, Hải Phòng,

**Câu 2:** Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ gồm bao nhiêu tỉnh và thành phố?

|  |  |
| --- | --- |
| A. 4 tỉnh và thành phố. | B. 8 tỉnh và thành phố. |
| C. 1 tỉnh và thành phố. | D. 7 tỉnh và thành phố. |

**Câu 3:** Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ có đường hàng không nào?

A. Sân bay quốc tế Đà Lạt, Cần Thơ.

B. Sân bay quốc tế Nội Bài, Cát Bi.

C. Sân bay quốc tế Phú Quốc, Nội Bài.

D. Sân bay quốc tế Cần Thơ, Cát Bi.

**Câu 4:** Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ có tuyến đường sắt nào?

A. Tuyến đường sắt Cát Linh.

B. Tuyến đường sắt Hà Nội - Đồng Đăng.

C. Tuyến đường sắt Hà Nội - Thái Thái Nguyên.

D. Tuyến đường sắt Bắc - Nam.

**Câu 5:** Tỉnh nào **không** thuộc vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Hải Dương. | B. Hưng Yên. | C. Vĩnh Phúc. | D. Nam Định. |

**Câu 6:** Đâu là địa điểm du lịch nổi tiếng ở Hà Nội?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Bãi biển Đồ Sơn. | B. Văn Miếu Quốc Tử Giám. |
| C. Hòn Dáu. | D. Đền Cửa Ông. |

**Câu 7:** Đâu là vai trò của vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ?

1. Vùng trung tâm đầu não về chính trị, kinh tế, văn hóa và khoa học công nghệ của cả nước.
2. Là vùng hạt nhân phát triển, lãnh thổ động lực của vùng Đồng bằng sông Hồng.
3. Có tiềm năng lớn về du lịch với hệ thống các trung tâm y tế chuyên sâu, đội ngũ cán bộ nghiên cứu khoa học trình độ cao.

A. (1); (2); (3). B. (1); (3).

C. (2); (3). D. (1); (2).

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành *Phiếu bài tập.*

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện 1 – 2 HS lần lượt đọc đáp án đúng.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đọc đáp án khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu hỏi** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 |
| **Đáp án** | **A** | **D** | **B** | **D** | **D** | **B** | **A** |

**4. Hoạt động 4. Vận dụng.**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:

- Củng cố kiến thức đã học về *Thực hành: Sưu tầm tư liệu và trình bày được về Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.*

- Liên hệ, vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, thực hiện nhiệm vụ: Học sinh hoàn thành bài tìm hiểu về *Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS vận dụng kiến thức đã học, sưu tầm thêm thông tin trên sách, báo, internet để hoàn thành nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

HS báo cáo sản phẩm vào tiết học sau.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV nhận xét, đánh giá, kết thúc tiết học.

**PHỤ LỤC**

**Bảng nhận xét, đánh giá hiệu quả làm việc nhóm**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên các thành viên** | **Nhiệm vụ** | **Nhận xét kết quả** | **Giải pháp khắc phục (nếu có)** | **Điểm** |
| ……………. | ……………. | …………………… | ………………………... | ……… |
| ……………. | ……………. | …………………… | ………………………... | ……… |

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ôn lại kiến thức đã học: *Thực hành: Sưu tầm tư liệu và trình bày được về Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.*

- Đọc và tìm hiểu trước nội dung *Bài 13: Bắc Trung Bộ*